

## **CHUẨN ĐẦU RA**

*(Ban hành theo quyết định số 129/QĐ-CĐSGGD-ĐT ngày 04 tháng 09 năm 2019  
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sài Gòn Gia Định)*

Tên ngành	:	<b>Quản trị kinh doanh</b>
Mã ngành	:	<b>6340404</b>
Trình độ đào tạo	:	<b>Cao đẳng</b>
Hình thức đào tạo	:	<b>Chính quy</b>
Đối tượng tuyển sinh	:	<b>Học sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương</b>
Thời gian đào tạo	:	<b>Từ 2,5 năm đến 3 năm</b>

### **1. Về phẩm chất đạo đức**

- Trung thành với Tổ quốc, với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước;
- Chấp hành nghiêm pháp luật của nhà nước, nội quy quy chế của Nhà trường;
- Có lòng yêu nghề, có đạo đức nghề nghiệp, có lối sống lành mạnh, trung thực;
- Sinh viên phải đạt điểm rèn luyện theo quy định của Trường.

### **2. Về kiến thức:**

#### **2.1 Kiến thức chung**

- Sinh viên tốt nghiệp phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Điều 25 Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;
- Các môn học Giáo dục Quốc phòng - An ninh và Giáo dục Thể chất đạt yêu cầu.

#### **2.2 Kiến thức chuyên ngành**

##### **2.2.1 Khối kiến thức giáo dục đại cương**

- Hiểu và vận dụng được vào thực tiễn hệ thống tri thức khoa học môn học Chính trị, Giáo dục pháp luật vào công việc và cuộc sống, có sức khỏe, có kiến thức về giáo dục quốc phòng đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- Vận dụng các kiến thức khoa học cơ bản của khối ngành kinh tế vào giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh.

##### **2.2.2 Khối kiến thức cơ sở ngành**



- Trình bày được những kiến thức cơ bản về một số vấn đề liên quan đến nền kinh tế, phân tích tài chính, nghiệp vụ kế toán, nghiệp vụ ngân hàng và hoạt động marketing;
- Trình bày được kiến thức cơ bản về pháp luật trong lĩnh vực kinh tế, khả năng tư duy giải quyết vấn đề; các phương thức thanh toán quốc tế, kinh doanh xuất nhập khẩu;
- Giải thích được các số liệu trong phân tích thống kê và phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh.

### **2.2.3 Khối kiến thức chuyên ngành**

- Trình bày được các kiến thức cơ bản liên quan đến công tác quản trị như: nhân lực, chiến lược, chất lượng, công nghệ và đổi mới, tài chính, quản trị sự thay đổi, quản trị chuỗi cung ứng và các hoạt động quản trị kinh doanh quốc tế;
- Phân tích được các hoạt động kinh doanh và hành vi của người tiêu dùng cũng như hành vi của tổ chức, có khả năng sử dụng phần mềm, có khả năng tìm kiếm thông tin để kinh doanh, các hoạt động kinh doanh thương mại điện tử và các hình thức kinh doanh trên mạng Internet;
- Phân tích được các rủi ro liên quan đến hoạt động kinh doanh, có khả năng đàm phán kinh doanh, quan hệ công chúng, đưa ra các ý tưởng kinh doanh, lập được kế hoạch kinh doanh và có nghệ thuật lãnh đạo.

## **3. Kỹ năng**

### **3.1. Kỹ năng cứng**

- Tổ chức, điều hành các hoạt động liên quan đến công tác quản trị như: nhân lực, chiến lược, chất lượng, sản xuất, marketing, công nghệ và đổi mới, tài chính, quản trị sự thay đổi, quản trị chuỗi cung ứng và các hoạt động quản trị kinh doanh quốc tế;
- Phân tích, xây dựng và triển khai chiến lược, chính sách và các hoạt động quản trị kinh doanh, tài chính tiền tệ, nghiệp vụ ngân hàng, hành vi tổ chức, hành vi người tiêu dùng, hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kế toán quản trị, phân tích định lượng trong kinh doanh của doanh nghiệp;
- Giải quyết các vấn đề kinh doanh một cách nhạy bén, thực hiện đúng luật kinh tế, khám phá và nghiên cứu trong lĩnh vực quản trị kinh doanh, đánh giá tình huống và ra quyết định để giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động kinh doanh, có nghệ thuật lãnh đạo.

### **3.2 Kỹ năng mềm**

Kỹ năng tư duy hệ thống: phân tích, phán đoán vấn đề một cách logic, có cơ sở, và đề xuất các phương án giải quyết vấn đề;

Kỹ năng giao tiếp: giao tiếp tốt, có năng lực giao tiếp bằng văn bản, đa truyền thông, và đồ họa; có khả năng thuyết trình và thu hút trong giao tiếp;

Kỹ năng làm việc nhóm: thành lập, phát triển và lãnh đạo nhóm; phối hợp giữa các nhóm chuyên môn khác nhau; tự học hỏi tìm tòi, làm việc có kế hoạch và khoa học;

Tổ chất và kỹ năng cá nhân: cập nhật, phân tích và suy đoán các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản trị kinh doanh trong nước và thế giới.

## **4. Thái độ**

- Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước, nội qui làm việc tại doanh nghiệp, đơn vị;

- Giao tiếp hiệu quả thông qua văn bản viết, thuyết trình, thảo luận và làm chủ tình huống;
- Có ý thức trách nhiệm trong công việc với cộng đồng xã hội; có tinh thần cầu tiến, ham học hỏi, có ý thức tự nghiên cứu, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn để nâng cao trình độ;
- Hỗ trợ được các thành viên trong nhóm hay bộ phận để đảm bảo đạt mục tiêu đã đề ra;
- Làm việc theo chuẩn đạo đức nghề nghiệp và tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Luật lao động, chuẩn mực đạo đức trong kinh doanh;
- Làm việc có phương pháp khoa học có tính tổ chức kỷ luật và trách nhiệm với công việc; biết phân tích, giải quyết vấn đề, đúc kết kinh nghiệm, cải tiến công việc được giao; có tinh thần cầu tiến, ham học hỏi, biết đoàn kết và phối hợp, hợp tác, tự tin, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp trong công việc;
- Thích nghi được với môi trường làm việc khác nhau;
- Ý thức trách nhiệm, tự giác tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường;
- Thích ứng được với sự thay đổi trong các thời kỳ công nghệ 4.0.

## **5. Yêu cầu về ngoại ngữ, tin học**

### **5.1 Ngoại ngữ:**

- Đạt trình độ tương đương chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2014;
- Đạt yêu cầu về môn Ngoại ngữ trong các môn chung và môn học Tiếng Anh chuyên ngành của Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh;
- Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức độ có thể hiểu ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo;
- Có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý tình huống chuyên môn thông thường;
- Có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.

### **5.2 Tin học:**

- Đạt trình độ tương đương Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề.

## **6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề thuộc các lĩnh vực bao gồm:

- Nhân sự;
- Kinh doanh;
- Hành chính;
- Marketing;